

GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH*Quý 3 năm 2012*

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Quý 3 năm 2012	Quý 3 năm 2011	Tăng/giảm Q3/2012 so với Q3/2011	
					Số tiền	Phần trăm (%)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	18	346.271.279.171	266.178.388.713	80.092.890.458	30,09
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	19	22.671.564.009	4.305.778.252	18.365.785.757	426,54
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	20	323.599.715.162	261.872.610.461	61.727.104.701	23,57
4. Giá vốn hàng bán	11	21	285.930.772.946	209.726.546.194	76.204.226.752	36,34
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		37.668.942.216	52.146.064.267	(14.477.122.051)	(27,76)
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	22	9.718.421.248	1.502.953.090	8.215.468.158	546,62
7. Chi phí tài chính	22	23	16.369.960.069	13.535.580.668	2.834.379.401	20,94
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		15.909.491.416	12.326.715.274	3.582.776.142	29,07
8. Chi phí bán hàng	24		12.660.964.759	9.701.567.702	2.959.397.057	30,50
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		3.211.907.217	6.313.148.284	(3.101.241.067)	(49,12)
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		15.144.531.419	24.098.720.703	(8.954.189.284)	(37,16)
11. Thu nhập khác	31		15.310.000	293.982.451	(278.672.451)	(94,79)
12. Chi phí khác	32		3.300.929.330	186.723.822	3.114.205.508	1.667,81
13. Lợi nhuận khác	40		(3.285.619.330)	107.258.629	(3.392.877.959)	(3.163,27)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		11.858.912.089	24.205.979.332	(12.347.067.243)	(51,01)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	24	601.426.615	6.051.494.833	(5.450.068.218)	(90,06)
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52					
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		11.257.485.474	18.154.484.499	(6.896.999.025)	(37,99)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70	25				

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của quý 3/2012 giảm 37,99% tương đương 6,90 tỷ đồng và việc tăng giảm các chỉ tiêu trong bảng kết quả hoạt động kinh doanh so với Q3/2011 như trên là do:

- Doanh thu thuần tăng 23,57% tương đương 61,73 tỷ đồng chủ yếu tập trung vào kinh doanh thủy sản có tỷ suất lợi nhuận thấp. Riêng ngành bất động sản có tỷ suất lợi nhuận cao nhưng doanh thu thuần lại giảm 44,19%, tương đương 26,30 tỷ đồng, dẫn đến lợi nhuận gộp giảm 27,76% tương đương 14,48 tỷ đồng.
- Doanh thu tài chính tăng 546,62%, tương đương 8,22 tỷ đồng chủ yếu là tiền cổ tức nhận từ Công ty liên kết. Chi phí lãi vay tăng vì Công ty tăng nợ vay để đầu tư các dự án và bổ sung nguồn vốn kinh doanh.
- Chi phí bán hàng tăng là do chi phí vận chuyển tăng tương ứng với phần doanh thu tăng.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm do Công ty thực hiện chính sách tiết kiệm.

Long Xuyên, ngày 20 tháng 10 năm 2012



Tổng Giám đốc

Lê Thanh Thuận